

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH  
TỈNH THÁI BÌNH**

Số: **99/2022/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*TP. Thái Bình, ngày 28 tháng 6 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 80/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người yêu cầu:

- Anh Hoàng Văn B, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Thôn NH, xã VĐ, thành phố TB, tỉnh Thái Bình.

- Chị Lê Thị H, sinh năm 1988;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn NH, xã VĐ, thành phố TB, tỉnh Thái Bình;

Nơi cư trú: Xóm A, xã XH, huyện XT, tỉnh Nam Định.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Anh Hoàng Văn B và chị Lê Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 02 tháng 12 năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã Vũ Đông, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Sau kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận. Đến năm 2016, giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Mặc dù đã được hai bên gia đình nhiều lần hòa giải nhưng không có kết quả và anh chị đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay, anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng

không còn, hôn nhân không hạnh phúc, anh B và chị H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh B và chị H là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Hoàng Văn B và chị Lê Thị H có hai con chung là Hoàng Thị Thu C, sinh ngày 29 tháng 10 năm 2013 và Hoàng Lê Kh, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2016. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: chị H trực tiếp nuôi dưỡng hai con Hoàng Thị Thu C và Hoàng Lê Kh; chị H không yêu cầu anh B cấp dưỡng cho con. Con Hoàng Thị Thu C có nguyện vọng được ở với chị H. Xét thấy, sự thỏa thuận của anh B và chị H về việc nuôi con và cấp dưỡng cho con là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng và phù hợp với nguyện vọng của con chung nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Hoàng Văn B và chị Lê Thị H không yêu cầu giải quyết về tài sản, nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng Văn B và chị Lê Thị H thỏa thuận nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn B và chị Lê Thị H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 66/2011, do UBND xã Vũ Đông, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình cấp ngày 02 tháng 12 năm 2011 không còn giá trị.

1.2. Về con chung: Chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng hai con Hoàng Thị Thu C, sinh ngày 29 tháng 10 năm 2013 và Hoàng Lê Kh, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2016. Chị H không yêu cầu anh B cấp dưỡng cho con.

Anh Hoàng Văn B có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Anh B, chị H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

1.3. Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng Văn B và chị Lê Thị H mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh

B và chị H đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000671 ngày 20 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình sang thi hành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

**THẨM PHÁN**

- Các đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH: UBND xã Vũ Đông, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**Nguyễn Thị Hân**